

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ  
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 21**

**Ý NGHĨA NGÀY LỄ PHẬT ĐẢN**

Hôm nay là ngày Lễ Phật Đản của năm 1998, cũng chính là ngày của mẹ. Tôi hôm qua chúng ta đã tham gia lễ truyền đăng, rất là hy hữu. Mọi người đều rất hoan hỉ. Đây là lần đầu tiên tôi tham gia. Sau buổi cơm sáng hôm nay, cư sĩ Trương viết một mẫu giấy đưa cho tôi, muốn tôi nói qua ý nghĩa kỷ niệm “*Lễ Phật Đản*”. Vấn đề này hỏi được rất hay.

Chúng ta phải nên làm lễ kỷ niệm như thế nào? Lễ Phật Đản là lễ kỷ niệm ngày đản sanh của Thích Ca Mâu Ni Phật, theo truyền thống của Trung Quốc là ngày mừng tám tháng tư âm lịch, Indonesia là vào ngày trăng tròn tháng năm. Vào thời xưa, có ba ngày lễ lớn được tổ chức để kỷ niệm. Thứ nhất là ngày Thế Tôn thị hiện sanh ra ở thế gian, thứ hai là ngày Thế Tôn thành đạo, thứ ba là ngày Thế Tôn vào Niết Bàn.

Chúng ta thử nghĩ, nếu Thế Tôn không xuất hiện ở thế gian thì thế gian này sẽ như thế nào? Thực tế mà nói, thật không thể tưởng tượng được. Thế Tôn xuất hiện, thị hiện ra trí tuệ cứu cánh viên mãn, vì chúng ta giải quyết rất nhiều, rất nhiều vấn đề nghi nan, giúp chúng ta hóa giải vô số tai hại của tự nhiên và con người làm ra. Chúng ta nhận thâm ân của Phật, rất ít người có thể biết được. Chúng ta kỷ niệm ngày khánh đản, quan trọng nhất phải đem ân đức giáo huấn của Thế Tôn giới thiệu cho xã hội đại chúng, khiến cho mọi người đều có thể tri ân, báo ân. Chúng ta dùng phương thức gì để báo ân, hay nói cách khác, dùng phương thức gì để kỷ niệm? ***Chỉ có tuân thủ lời giáo huấn của Thế Tôn, y giáo phụng hành.*** Chính chúng ta chân thật có được nhân sanh hạnh phúc, có được gia đình mỹ mãn, mỗi một người đều có được sự nghiệp thành công, xã hội hòa thuận, quốc gia giàu mạnh, thế giới hòa bình, thì kỷ niệm này thật có ý nghĩa, thật có giá trị.

Ngày này năm nay, ở khu vực Singapore, thực tế mà nói, chúng ta cảm thấy hoan hỉ không gì bằng. Ở Singapore, cư sĩ Lý Mộc Nguyên toàn tâm toàn lực hộ trì Phật pháp, lễ thỉnh các pháp sư đến nơi đây để giảng kinh dài lâu. Nhân duyên này thù thắng không gì bằng. Hai năm trước, chúng ta phát khởi thành lập “*Lớp*

*Bồi Dưỡng*”, năm nay lại bắt đầu mở “*Lớp Hoa Nghiêm*”. Chúng ta dùng những việc này để khánh chúc lễ Phật đản, để khánh chúc ngày lễ của mẹ. Ý nghĩa này thật không tầm thường, trên thực tế thật là hi hữu khó được.

Cái tên “*Lý Mộc Nguyên*” tôi xem rồi lại xem, cảm thấy rất diệu. Nếu tách chữ “*Lý*” ra thì là thập bát tử, vậy nếu không phải là thập bát vị A La Hán thì chính là thập bát vị Phật tử, đại khái tương lai ở nơi đây sẽ cho ra mười tám vị Bồ Tát. Vậy thì không còn gì bằng, toàn thế giới đều được nhờ. Cái tên của ông cũng rất có ý nghĩa. Bạn xem, “*Mộc*” là thập bát, bên dưới là nguyện, nguyện thứ mười tám của A Di Đà Phật là quan trọng, nguyện mười tám là mười niệm ắt sanh, cho nên ý nghĩa của danh hiệu này cũng không thể nghĩ bàn. Vì vậy ở vào cục diện của ngày hôm nay, ý nghĩa về tên của ông đã hiện rõ ra rồi, khiến cho chúng ta xem thấy rất là tường tận, rất là rõ ràng.

“*Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức*” chính là tất cả chư Phật Như Lai tu nhân chứng quả đại đức viên mãn. Loại đại đức viên mãn này ở trên “*Kinh Hoa Nghiêm*” dùng mười đại nguyện vương để biểu thị. Nguyện nguyện đều là không có cùng tận, siêu việt thời gian, siêu việt không gian, nguyện nguyện đều là tận hư không khắp pháp giới. Hơn nữa, “*một chính là tất cả, tất cả chính là một*”, đó mới là mười đức của Phổ Hiền Đại Sĩ.

### **(Mười Đại Nguyện Vương của Bồ Tát Phổ Hiền (tiếp theo))**

#### **5. Nguyện thứ năm, “Tùy hỷ công đức”**

Điều này vô cùng quan trọng. Trước tiên chúng ta phải nhận biết “*công đức*” là gì. Chỗ này chúng ta không thể hàm hồ được. Chúng ta xem thấy rất nhiều đạo tràng, phía trước để một cái thùng, bên trên viết là “*Thùng công đức*”, cho rằng tiền để vào trong đó thì có công đức là sai rồi, việc này không hề có công đức. Vào thời xưa, Vua Lương Võ Đế là người trong lịch sử Trung Quốc, nổi tiếng là một Phật giáo đồ kiên thành, là đại hộ pháp của nhà Phật chúng ta. Khi ông còn đương chức, đã tạo dựng 480 đạo tràng (ngày nay chúng ta gọi là tự viện), quy mô đều rất lớn. Ông luôn khích lệ nhân dân xuất gia, xem thấy người xuất gia thì rất hoan hỷ, cho nên đồ chúng có đến mấy trăm ngàn người, chính ông cũng cảm thấy kiêu ngạo, “*việc này thật đáng được tự hào, ta làm được công đức lớn đến như vậy!*”. Lúc này, Bồ Đề Đạt Ma - Tổ sư Thiền Tông đến Trung Quốc. Đạt Ma Tổ Sư nghe được quốc vương của Trung Quốc nhiệt tâm hộ pháp như vậy nên đương nhiên phải đến bái kiến. Lương Võ Đế cũng rất vui mừng tiếp kiến một vị cao tăng đến từ Ấn Độ. Sau khi gặp mặt, Lương Võ Đế nói với Đạt Ma Tổ Sư về

công đức hộ pháp, thành tích hộ pháp của mình. Sau khi nói xong, ông thỉnh giáo với Đạt Ma Tổ Sư: “*Công đức của tôi có lớn không?*”. Đạt Ma Tổ Sư rất thẳng thắn, không nói nhân tình với người, Ngài trả lời thành thật: “*Không có công đức gì!*”. Lương Võ Đế nghe rồi lòng rất không vui, cho nên Lương Võ Đế không hộ pháp cho Ngài. Ngài phải đi đến Chùa Thiếu Lâm, quay mặt vào vách chín năm để đợi Huệ Khả.

Lời của Đạt Ma Tổ Sư có đúng hay không? Đúng! Công đức và phước đức không như nhau. Giả như Lương Võ Đế hỏi Ngài: “*Phước đức của tôi có lớn không?*”, thì Đạt Ma Tổ Sư nhất định liền nói: “*Thật lớn! Thật lớn! Ông tu phước báo thật quá lớn!*”. Phước đức và công đức là khác biệt. Công đức là chính mình phải tu hành. Chúng ta nêu một thí dụ đơn giản, trì giới có “*công*”, “*công*” mà bạn trì giới là có công phu. Bạn trì giới có công phu, được định thì chính là “*đức*”, cho nên “*công*” là “*tu nhân*”, “*đức*” là “*chứng quả*”, bạn được định thì mới gọi là công đức. Nếu như bạn giữ giới luật được rất tốt, rất nghiêm, thế nhưng bạn chưa thể được định thì sự trì giới của bạn chỉ là phước đức, không phải công đức, bạn trì giới chưa có công phu, bạn chỉ có được phước báo. Trì giới được định thì việc trì giới luật này mới gọi là có công phu.

Vì sao có người trì giới có thể được định, còn một số người trì giới không thể được định? Ở đây chính là do đúng pháp và không đúng pháp. Tu học đúng pháp thì có công, tu học không đúng pháp thì không có công. Điều này các vị đồng tu không luận tại gia hay xuất gia đều phải tường tận. Chúng ta nhất định phải giữ giới, vì giữ giới thì mới tương ưng, không giữ giới thì không tương ưng. Vậy làm sao mới được gọi là có công phu? Lục Tổ Đại Sư Huệ Năng đặc biệt dạy người trì giới, một mực dặn bảo chúng ta: “***Nếu là người chân chánh tu hành thì không thấy lỗi thế gian***”, thì bạn liền có công phu. Giới luật của ta trì được rất tốt, xem thấy người khác không trì giới thì sanh tâm khinh mạn, xem thường, chính mình lại cống cao ngã mạn. Bạn xem, trì giới như thế thì được kết quả gì? Được cống cao ngã mạn. Người ta trì giới thì được định, từ định khai huệ, còn ta trì giới thì ra cống cao ngã mạn thì làm gì có được công phu chứ? Thế nhưng sự trì giới đó có tốt hay không? Tốt! Sự trì giới đó mang lại phước đức, chính là tu phước hữu lậu trong tam giới sáu đường. Tôi không nói phước báo nhân thiên, mà tôi nói phước báo hữu lậu trong sáu đường. Vì sao vậy? Không thấy được phước báo của họ hưởng được ở nhân gian. Việc này chúng ta phải hiểu. Nếu như họ không có được thân người, họ chỉ được thân súc sanh, thân ngạ quỷ thì cũng đều hưởng phước. Bạn thấy đường súc sanh, nếu có phước báu lớn vẫn được cung

chiều chăm sóc chu đáo, con người chúng ta làm sao có thể sánh bằng? Có những con vật cũng được người cả nhà hầu hạ, xem nó như bảo bối, là chủ của cả nhà, chúng ta còn kém xa so với nó, chúng ta chẳng có ai quan tâm. Loại vật cũng đòi trước đã từng tu phước nên mới được như vậy. Phước báu trong cõi quỷ cũng không nhỏ. Chúng ta xem thấy rất nhiều ở nhân gian Trung Quốc cúng bái những quỷ thần này. Cảnh Cư Sĩ Lâm dường như có một cái Miếu Đại Bá Công, đó chính là cõi quỷ có phước báu. Sơn Thần, Thổ Địa, Thành Hoàng đều là cõi nạ quỷ, họ đã tu phước nên ở trong cõi quỷ hưởng phước. Cho nên, Phật nói với chúng ta nhất định phải tu tích công đức. Trong công đức tự nhiên có phước đức, còn trong phước đức thì không có công đức, vì vậy tu tích công đức vẫn là tốt nhất.

Chúng ta phải tu công đức bằng cách nào? Kinh này của chúng ta hay, Kinh này đích thực là đệ nhất Kinh mà Thế Tôn đã nói trong suốt 49 năm, “Kinh Hoa Nghiêm” chỉ là hàng kế. Trên đề Kinh đã nói với chúng ta là “*Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác*”, hay nói cách khác, tu học của chúng ta phải tương ứng với “*Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác*”, đây chính là công đức. Chúng ta trì giới mà được tâm thanh tịnh, được tâm bình đẳng thì việc trì giới của chúng ta liền có công. Tâm thanh tịnh chính là định. Tu định thì có công, khai trí tuệ chính là đức. Tu định nếu không thể khai trí tuệ thì cái định đó cũng là phước báo. Thế nhưng các vị phải nên biết, phước của định và phước của giới không như nhau. Phước của định lớn hơn rất nhiều. Phước của giới có thể hưởng ở trong ba đường. Chỉ có địa ngục không có hưởng phước, đường nạ quỷ, đường súc sanh đều có hưởng phước. Phước của định không ở ác đạo, chí ít phải ở Trời Dạ Ma trở lên. Bạn tu định, trong định không thể khai trí tuệ, phước báo của định được hưởng từ Trời Dạ Ma mãi đến Trời Phi Tướng Phi Tướng Xứ. Đây là bạn tu định được phước báo, không phải công đức. Bạn tu định muốn được công đức thì phải khai trí tuệ. Khai trí tuệ quyết định siêu việt tam giới, vĩnh thoát luân hồi, đó là tu định có công. Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu công đức rõ ràng, tường tận, thông suốt, thấu đáo.

Thông thường người thế gian xem thấy người khác tu tích công đức thì khởi lên ý niệm đố kỵ, xem thấy người khác tốt hơn mình thì trong lòng liền khó chịu, liền bực bội, nghĩ ra hết cách để chướng ngại, thậm chí còn nghĩ ra cách phá hoại. Bạn phá hoại người tu hành, tội lỗi này rất lớn. Ngoài ra còn có Bồ Tát tu tích công đức. Bồ Tát thị hiện ở ngay trong quần chúng xã hội, nam nữ, già trẻ, việc họ làm hiện tại chúng ta gọi là việc từ thiện xã hội. Thế nhưng Bồ Tát làm việc

từ thiện xã hội và người thế gian làm việc từ thiện xã hội có một chút khác biệt. Khác biệt ở chỗ nào vậy? Các vị phải tỉ mỉ mà quan sát thì mới có thể thấu hiểu. Bồ Tát tu tích, làm những việc từ thiện xã hội thì sau cùng nhất định giúp cho họ phá mê khai ngộ, đó chính là làm công đức. Nếu như chỉ là làm việc từ thiện xã hội mà không dạy họ phá mê khai ngộ, thì đó là thuộc về phước đức. Tại vì sao đối với chúng sanh, trước phải dùng từ thiện cứu tế để giúp đỡ người? Đó là “*Tứ Nhiếp Pháp*” của Phật, là phương tiện để nhiếp thọ chúng sanh. Ở trên Kinh, Phật cũng từng tận dạy cho chúng ta: “*Tiên dĩ lợi dục câu, hậu linh nhập Phật tri*”. Bạn thấy, Phật thật từ bi đến tột đỉnh. Bạn bảo người thế gian đến học Phật thì họ lắc đầu không đến; bạn mời họ đến ăn cơm thì họ rất vui mừng, họ lập tức liền đến. Ăn cơm xong bạn mới bảo họ học Phật thì tương đối dễ dàng. Vì sao vậy? Đã nhận ân huệ rồi, không ở lại nghe thì rất khó coi, luôn là không thể ăn xong rồi thì đi. Cho nên, nhà Phật dùng phương cách từ thiện này. Bồ thí, ái ngữ, đồng sự, lợi hành đều là mục đích nhiếp thọ chúng sanh. Sau đó nói rõ cho họ chân tướng của vũ trụ nhân sanh, nói rõ chân tướng chính chúng ta và hoàn cảnh sinh hoạt của chính mình. Khi đã hiểu rõ chân tướng thì họ quay đầu là bờ. Cách làm này nếu như bạn còn chấp tướng mà làm thì bạn vẫn là tu phước. Nếu như bạn rời tướng, không chấp tướng, tam luân thể không, đó là lấy lợi ích chúng sanh làm công đức, do nhân giới được định, đó là công đức tu học của chính mình. Hai loại công đức này đều sẽ bị người đố kỵ, đều sẽ bị người chướng ngại, cho nên khi chúng ta tu tích phải có trí tuệ cao độ, phải có phương tiện khéo léo.

Địa vị của chúng ta càng thấp càng tốt. Đối đãi với bất cứ người nào, cho dù là người phê bình chúng ta, người hủy báng chúng ta, người chướng ngại chúng ta, người phá hoại chúng ta, chúng ta cũng phải dùng tâm chân thành cung kính đối đãi với họ, làm cho họ dần dần có thể bị cảm động, có thể giác ngộ, có thể quay đầu. Chúng ta đem những ác duyên này chuyển biến thành thiện duyên, đem những việc ác này chuyển thành công đức chân thật. Đây gọi là tùy hỷ. Chính chúng ta nhất định phải làm ra một tấm gương tốt thì mới có thể giáo hóa chúng sanh.

Ngày nay, ở bất cứ nơi nào trên toàn thế giới mà chúng ta hoằng dương Phật pháp, chúng ta đều có một tổng đề mục, có một tổng mục tiêu, tổng phương hướng, đó chính là “*học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”. Chúng ta rất rõ ràng, tường tận, cả thấy Phật pháp Đại Thừa đều không ngoài hai câu này. “*Tác sư*”, sư là gương mẫu, tuyệt nhiên không phải chỉ nói người xuất gia gọi là pháp sư thì phải tác sư (vì đó là lý đương nhiên), mà mỗi một vị đồng tu tại gia cũng đều phải

tác sư, tác phạm. Ngay trong cương vị công tác hiện tại, ngay trong đời sống hiện tiền của chúng ta, chúng ta phải làm ra tấm gương tốt cho đại chúng, đó chính là tác sư tác phạm. Chư Phật Bồ Tát là tấm gương, là mô phạm tốt nhất cho tất cả chúng sanh chín pháp giới. Chúng ta phải hiểu được ý này. Ngày trước, tôi đã nói qua với các vị đồng tu, đã từng có người nói với tôi: *“Cha mẹ hiện tại rất khó quản giáo con cái, con cái không nghe lời; học trò trong trường học không nghe lời của thầy giáo, thầy giáo dạy học rất khó; ở trong xã hội thì công nhân không nghe lời ông chủ”*. Hiện tại ở trên toàn thế giới, các khu vực phổ biến bạn đều có thể xem thấy hiện tượng này. Đó là một vấn đề lớn, nghiêm trọng trong xã hội.

Toàn thế giới có rất nhiều người lãnh đạo có trí tuệ, thông minh. Trong giới học thuật, nhà máy xí nghiệp, trong giới công thương nghiệp, các lãnh đạo tôn giáo đều đang tìm cầu phương pháp giải quyết vấn đề xã hội ngày nay. Rốt cuộc lỗi lầm là do đâu? Năm trước, tôi xem thấy trong Trường Đại học Sư phạm Bắc Kinh có đề tám chữ *“Học vi nhân sư, thân vi thế phạm”*. Thế nhưng thời gian tôi ở trong trường không lâu, ngay trong lúc tiếp đón, tôi đã nói qua mấy câu. Cổ thánh tiên hiền dạy bảo chúng ta: *“Tác thân, tác quân, tác sư”*. Cho nên, tôi xem thấy tám chữ này liền liên tưởng đến nhà Nho giáo huấn chúng ta là phải *“tác chi quân, tác chi thân, tác chi sư”*. Chúng ta không thể xem câu này theo nghĩa hẹp, cho rằng câu nói này đại khái là Khổng Tử kỳ vọng đối với những người lãnh đạo quốc gia, không liên quan gì với dân chúng thông thường chúng ta, như vậy là hiểu sai rồi. Giáo học của Nho và Phật là đối với tất cả chúng sanh, không phân biệt giai cấp, nam nữ, già trẻ, nghề nghiệp, đều là hy vọng mỗi một người đều biết được *“tác quân, tác thân, tác sư”*. Quân là gì vậy? Là người lãnh đạo rất tốt. Người lãnh đạo rất tốt cần chuẩn bị điều kiện gì vậy? Nhân từ. Đối với những người cấp dưới mình thì bạn phải chân thành quan tâm họ, chân thành thương yêu họ, chân thành chỉ đạo họ. Bạn là một người lãnh đạo tốt và đồng thời bạn phải là người thân, dùng cái tâm của cha mẹ thương yêu cấp dưới của bạn. Cho nên Trung Quốc thời xưa, thủ trưởng chính phủ địa phương gọi là quan phụ mẫu, ý nghĩa không như nhau. Hiện tại, người làm quan thời đại dân chủ được gọi là người đầy tớ của dân, là người hầu. Bạn làm quan thì bạn là người hầu, lão bá tánh là chủ nhân, quan hệ chủ bộc. Người hầu có lúc cũng gạt người chủ, không thấy được chân thật hiếu trung với bạn, quan tâm bạn. Thế nhưng cha mẹ thương yêu con cái thì không hề có điều kiện, cho nên chúng ta vẫn hy vọng người làm quan là cha mẹ của chúng ta, không nên là người hầu trong nhà chúng ta. Người hầu thật không đáng tin, cha mẹ vẫn đáng tin hơn nhiều so với người hầu, cho

nên phải làm người thân, làm cái tâm của cha mẹ, tâm của thầy giáo thương yêu học trò. Không luận thân phận ngày nay của chúng ta như thế nào, cho dù chúng ta là một công nhân cấp thấp thì cũng phải làm được ba điều kiện này. Tuy không có chức vụ, không có địa vị, nhưng bạn phải có ba loại tâm này để làm sức ảnh hưởng đồng liêu đồng sự của chính chúng ta, ảnh hưởng bạn bè của chúng ta, ảnh hưởng người mà chúng ta quen biết, sau đó mở rộng ra có thể ảnh hưởng xã hội. Người người đều có thể phát tâm “*tác thân, tác sư, tác quân*”. Đây gọi là chân thật tùy hỷ công đức, và như vậy thì lợi ích đối với người, việc công đức lợi ích làm gì có thể có chướng ngại chứ? Không những không có chướng ngại, trái lại sẽ toàn tâm toàn lực tán thán giúp đỡ, không có sức mạnh tán trợ cũng sẽ tán thán. Việc này có thể ảnh hưởng đại chúng xã hội, cùng nhau phát triển, mang đến cho xã hội lợi ích chân thật.

Việc thiện ác thế gian thật quá nhiều. Vì sao Phật đặc biệt nêu ra “*tùy hỷ công đức*”? Thực tế mà nói ý nghĩa của điều này rất sâu. Phật biết được phiền não tập khí của tất cả chúng sanh là tích lũy từ vô lượng kiếp, mỗi một chúng sanh đều có. Tập khí gì vậy? Tham-sân-si, ngạo mạn, đố kỵ. Tập khí mang theo từ lúc mới sinh, không cần người dạy. Bạn tí mĩ mà quan sát những trẻ nhỏ mấy tháng tuổi chưa biết nói chuyện, đặt chung hai đứa trẻ gần bằng tuổi nhau lại, một đứa trẻ có kẹo ăn, một đứa kia không có kẹo ăn, cái tâm đố kỵ đó liền nổi lên. Ai dạy chúng vậy? Không ai dạy chúng. Tùy hỷ công đức chính là đối trị tâm ngạo mạn, đố kỵ, đặc biệt là đối trị đố kỵ. Đố kỵ, ngạo mạn là tạo tội nghiệp cực trọng; giữa khoảng một niệm chuyển đổi lại thì liền biến thành vô lượng công đức. Phật và phàm phu khác biệt ở ngay chỗ này. Chúng sanh thì không thể chuyển được, tùy theo phiền não mà trôi lăn trong sanh tử sáu cõi. Chư Phật Bồ Tát trong khoảng một niệm chuyển đổi lại, thành tựu vô lượng vô biên công đức. Cho nên, chúng ta phải học cách chuyển, phải chuyển được mau. Sau khi chuyển lại rồi xem thấy người ta tu tích công đức bao lớn, bạn tùy hỷ công đức thì bạn cũng có được công đức lớn như người ta vậy, quyết định không có khác biệt. Tuyệt đối không thể nói con người này tu tích công đức lớn, ta tùy hỷ thì công đức của ta nhỏ. Không hề có việc như vậy, nhất định là công đức lớn như nhau. Người ta tu tích công đức rất cực khổ, bạn vừa tùy hỷ công đức thì cũng lớn như họ vậy, bạn thấy bạn chiếm được bao nhiêu lợi ích? Bạn phải hiểu được đạo lý này.

Phật dạy chúng ta, chúng ta có thể đem công đức của A Di Đà Phật chuyển biến thành công đức của chính mình. Cách chuyển thế nào vậy? Y theo một bộ kinh này tu học thì được rồi. Ở trên Kinh này Phật dạy cho chúng ta thọ trì, đọc

tụng, vì người diễn nói. Bạn chỉ cần đem ba câu nói này làm cho được, bạn liền chuyển công đức từ trong vô lượng kiếp của A Di Đà Phật thành công đức của chính mình. Ngay trong lúc giảng dạy, chúng ta cũng thường nói: “*Đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh với A Di Đà Phật*”, liền đem công đức của Di Đà chuyển biến thành công đức của chính mình, vậy bạn mới là người thông minh bậc nhất trên thế giới. Nếu chúng ta không dựa vào công đức của A Di Đà Phật để tu hành, mà chỉ dựa vào chính mình thì chúng ta phải tu đến kiếp nào? Chúng ta ở ngay trong mấy mươi năm ngắn ngủi của đời này, chỉ cần chúng ta hiểu được đạo lý, hiểu được phương pháp này, thì sự tu hành mấy mươi năm của chúng ta chính là A Di Đà Phật tu hành vô lượng kiếp, trong “*Kinh Hoa Nghiêm*” nói “*Niệm kiếp viên dung*”, chúng ta chân thật có thể làm đến được. Các vị không nên xem thường bỏ lỡ cơ hội này, nhất định phải nắm lấy cơ hội này, ngay trong một đời thành tựu công đức cứu cánh viên mãn. Bạn xem, cư sĩ Lý Mộc Nguyên xây dựng đạo tràng này, mời pháp sư đã tốn biết bao hơi sức, đó là công đức của ông ấy. Hôm nay chúng ta đến nơi đây tùy hỷ thì công đức viên mãn của ông ấy chúng ta thấy đều có được. Chúng ta giới thiệu mấy người bạn bè thân thích đến nơi đây nghe Kinh, cũng chính là lợi dụng đạo tràng này, lợi dụng cơ duyên này của cư sĩ Lý Mộc Nguyên, chúng ta độ được mấy người làm Phật. Bạn nói xem, công đức của chúng ta lớn hay không? Thật là độ họ đi làm Phật. Họ ngay đời này có thể y giáo tu hành, có thể vãng sanh hay không, đó là việc riêng của họ, việc đó không hề gì. Chỉ cần họ đến đạo tràng này, thấy được Phật tượng, nghe được một, hai câu Kinh văn, một khi nghe qua tai, mãi đã trông thiện căn, hạt giống Kim Cang vĩnh viễn không hư hoại, sẽ có một ngày gặp được duyên khởi hiện hành, tương lai họ niệm Phật vãng sanh làm Phật, họ sẽ nghĩ lại “*cái nhân ban đầu là do một người nào đó độ ta*”. Đây là chúng ta hiểu được làm thế nào tu tùy hỷ công đức.

## **6. Nguyện thứ sáu, “Thỉnh chuyển pháp luân”**

Có rất nhiều đồng tu đều sâu sắc cảm nhận thấy nghiệp chướng của chính mình sâu nặng, tai nạn rất nhiều, không có ai mà không nghĩ đến làm thế nào để tiêu nghiệp chướng, làm thế nào có thể tránh khỏi những tai nạn này. Thế là họ đến cửa Phật, đến miếu thần thắp hương lễ bái, mong cầu Phật, thần minh bảo hộ họ. Họ có chân thật cầu được hay không? Chúng ta phải bình lặng mà quan sát, có mấy người cầu được? Tuy là cầu không được, người đến cầu vẫn là tập nập không ngớt, thậm chí chính mình rõ ràng biết được cầu không được nhưng vẫn đi mong cầu còn tốt hơn không cầu, ôm tâm lý cầu may. Phật nói cho chúng ta:

**“Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng”**. Đó là thật, không phải là giả, lời của Phật nói không có vọng ngữ. Có cầu ắt có ứng. Bạn xem, cầu làm Phật là việc khó nhất của thế xuất thế gian mà chúng ta đều có thể cầu đến được, huống chi cầu những thứ khác thì chỉ là chuyện không đáng kể, có đáng gì chứ, có thứ nào mà cầu không được? Chân thật có thể cầu được. Thế nhưng Phật dạy chúng ta phải cầu như lý như pháp thì chúng ta mới có thể có được. Cái mong cầu của bạn phải hợp lý hợp pháp. Nếu như bạn cầu không hợp lý, không hợp pháp thì nhất định bạn không cầu được. Pháp gì vậy? Pháp tắc của nhân quả. Đó là Phật dạy cho chúng ta, bạn phải tu nhân thì sau đó quả báo liền hiện tiền.

Việc diễn giảng của chúng ta không phải chỉ có những thính chúng ngồi ở đây, thính chúng mắt thịt chúng ta không nhìn thấy thì thật là quá nhiều. Không phải chúng ta nói những quý thân, mà chúng ta nói những người mà mắt thường chúng ta không nhìn thấy. Người ở đâu vậy? Người ở trước màn hình tivi không biết được có đến bao nhiêu, bởi vì băng ghi hình này đều mang đến đài truyền hình vệ tinh để phát sóng. Cho nên đài truyền hình của họ yêu cầu dữ liệu này của chúng ta phải đẹp một chút, bối cảnh của màn hình họ đã nói qua với tôi rất nhiều lần, phải tìm chuyên gia, nghệ thuật gia để vẽ những bối cảnh. Hôm qua tôi đã nghĩ đến vấn đề này. Tôi nói, phía sau chúng ta để một ít cây cối, hoa cỏ, cảnh như vậy chẳng phải quá tốt rồi sao, so với nhà nghệ thuật vẽ sẽ tốt hơn rất nhiều. Buổi sáng hôm nay tôi đến tiệm bán hoa để xem, chọn ra mấy loại cây này. Chúng ta ở đây có cây, ý nghĩa biểu pháp của cây rất sâu, ví dụ như cây Kiến Thọ. Thọ là kiến thọ, kiến lập, thọ lập đạo tràng, thọ lập Phật pháp, thọ lập nhân sanh vũ trụ quan chính xác. Đây là đại biểu kiến thọ. Chúng ta cũng có hoa, đặc biệt chọn ra quốc hoa của Singapore; còn quả thì chúng ta chọn thạch lựu, vì thạch lựu tốt, có nhiều hạt. Tất cả đều là biểu pháp. Có cây, có hoa, có quả, phía sau treo bức có các ngôi sao, có Phật, có kinh sách, đầy đủ Tam Bảo. Chúng ta không cần phải tốn rất nhiều hơi sức, tôi không ngờ tới, rất tốt, rất tốt, không phải nhờ người đến vẽ bối cảnh cho chúng ta. Người bán hoa cũng rất tốt, mỗi một tuần họ sẽ đến đổi hoa cho chúng ta một lần, chúng ta ước lượng với họ đến chăm sóc khoảng năm năm. Những cây lá này, bạn xem khi máy lạnh thổi còn có thể động, rất sinh động, đích thực là tốt hơn nhiều so với tranh sơn dầu. Những thính chúng mà mắt thường của chúng ta không thấy được không biết là có đến bao nhiêu. Khi phát sóng ở Hoa Kỳ, đồng tu ở Hoa Kỳ nói với tôi, mở xem có liên lạc, có thông tin lên đến hai mươi ngàn người. Số người này vẫn đang không ngừng tăng thêm. Cho nên, đài truyền hình yêu cầu chúng ta dùng máy móc tốt nhất, phát ra dữ liệu đẹp nhất.

Mọi thứ chúng ta đều đáp ứng với họ, đều hy vọng làm đến được tiêu chuẩn này. Lâu năm hiện tại đang lấp đặt, giảng đường còn thù thắng hơn chỗ này, bốn mặt đều có cách âm, dưới nền đều có lót thảm. Lý cư sĩ luôn hy vọng mỗi một đồng tu ngồi ở trong giảng đường này của chúng ta hai giờ đồng hồ là để hưởng thụ, để thư thích thoải mái ở nơi đó thảo luận Phật pháp, để giảng “Hoa Nghiêm”.

“*Thỉnh chuyển pháp luân*” là phương pháp tiêu tai giải nạn thù thắng nhất. Làm bất cứ công đức nào để tiêu tai khỏi nạn đều không bằng mời pháp sư giảng kinh, diễn nói Phật pháp, kiết tường bậc nhất, người nghe sanh tâm hoan hỷ, sanh tâm giác ngộ. Giác ngộ thì tai nạn mới chân thật có thể tiêu trừ, bất giác thì liền có tai nạn. Nghiệp chướng tai nạn từ đâu mà ra? Từ mê hoặc điên đảo mà ra, từ tư tưởng sai lầm, kiến giải sai lầm, hành vi sai lầm của chúng ta mà phát sanh ra. Cho nên, bạn phải đem ý niệm chuyển đổi lại. Chánh tri chánh kiến thì nghiệp chướng tai nạn của chúng ta từ vô thì kiếp đều có thể hóa giải được. Cho nên, công đức “*thỉnh chuyển pháp luân*” rất lớn, ý nghĩa rất sâu.

Nếu như một người chúng ta không có đủ sức để thỉnh pháp sư giảng Kinh, thì chúng ta có thể liên kết một số đồng tu, chúng ta tập hợp lực lượng, mọi người cùng nhau thỉnh, công đức đều như nhau, đều thù thắng không gì bằng. Giảng Kinh thuyết pháp ảnh hưởng càng lớn, công đức cũng sẽ càng lớn; ảnh hưởng được càng sâu, công đức cũng càng sâu. Việc này chúng ta không thể không biết.

Ngày nay, ở trong xã hội này của chúng ta, mỗi một khu vực, đô thị, hương trấn trên toàn thế giới có rất nhiều người xem Phật giáo là tôn giáo, đó là một hiểu lầm to lớn. Chúng ta ngày nay cùng đại chúng, đặc biệt là mọi người vừa mới tiếp xúc Phật pháp, trước tiên phải đem quan niệm sai lầm này chỉnh sửa lại, sau đó mới có thể đem Phật pháp giới thiệu cho họ. Họ biết được làm thế nào tiếp nhận, làm thế nào để nghiên cứu, làm thế nào để học tập. Thứ nhất là phải đem ý niệm sai lầm này chỉnh sửa lại. Nếu không chỉnh sửa quan niệm này thì khi bạn vừa mở đầu đã sai rồi. Mở đầu mà sai thì sai đến cùng, việc này chúng ta không thể không biết. Có thể chuyển đổi sai lầm của mọi người, đó là công đức vô biên. Chúng ta nhất định phải suy nghĩ đến sức ảnh hưởng sâu rộng của nó. Ở nơi nào có thể có được sự ảnh hưởng lớn? Đó là đạo tràng trong nhà Phật. Thỉnh chúng càng nhiều thì sức ảnh hưởng càng lớn.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*